

Số: 2307/2016/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 13 tháng 10 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời**  
**trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời QCVN17:2013/BXD;*

*Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 09/TTr-SVHTT ngày 12/9/2016, Báo cáo thẩm định số 45/BCTĐ-STP ngày 26/8/2016 của Sở Tư pháp,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/10/2016.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn; các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- CP, Thủ tướng Chính phủ;
- VP CP, Bộ VH, TT & DL;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ TP;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- Đoàn Đại biểu QH tại HP;
- Các Ban: TU, HĐND TP;
- VP TU, VP HĐND TP;
- Báo HP, Đài PT & TH HP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng chuyên viên;
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Khắc Nam**

## **QUY CHẾ**

### **Quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2307/2016/QĐ-UBND  
ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về hoạt động quảng cáo ngoài trời và phân công trách nhiệm của các đơn vị có liên quan trong quản lý nhà nước về quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
2. Các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân quận, huyện; Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

#### **Điều 3. Nguyên tắc quản lý đối với các hoạt động quảng cáo ngoài trời**

Hoạt động quảng cáo ngoài trời phải tuân theo các quy định của Luật Quảng cáo và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành; các quy định khác của pháp luật có liên quan, phù hợp với quy hoạch, không gian, cảnh quan, kiến trúc của thành phố Hải Phòng.

#### **Điều 4. Phương tiện quảng cáo ngoài trời**

1. Bảng quảng cáo, hộp đèn, màn hình chuyên quảng cáo, băng rôn, biển hiệu.
2. Phương tiện giao thông.
3. Người chuyên tải sản phẩm quảng cáo, vật thể quảng cáo.
4. Các phương tiện quảng cáo khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 5. Giải thích từ ngữ**

Một số từ ngữ trong Quy chế này được hiểu như sau:

1. Mái nhà: Là bộ phận bao che và chịu lực ở trên cùng của ngôi nhà.
2. Tầng trên cùng: Là tầng có mái che cao nhất của ngôi nhà.
3. Mặt tiền công trình, nhà ở: Là mặt chính của công trình có lối vào tiếp giáp với lối đi lại của khu vực, gắn với số nhà và được công nhận tại các giấy tờ có giá trị pháp lý.
4. Mặt tường bên công trình, nhà ở: Là các mặt tiếp giáp mặt tiền của công trình, nhà ở.
5. Công trình cao tầng: Là công trình có từ 09 tầng trở lên.
6. Khu vực khuôn viên là ranh giới được thể hiện tại giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng đất.
7. Nội thành: Là khu vực các quận của thành phố Hải Phòng.
8. Ngoại thành: Là khu vực các huyện của thành phố Hải Phòng.

## **Chương II**

### **HOẠT ĐỘNG QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI**

#### **Mục 1**

### **KHU VỰC KHÔNG QUẢNG CÁO VÀ KHU VỰC HẠN CHẾ QUẢNG CÁO**

#### **Điều 6. Khu vực không quảng cáo**

1. Khu vực Quảng trường nhà hát thành phố được giới hạn bằng các tuyến đường, phố tiếp giáp nhau bao quanh quảng trường gồm: Hoàng Văn Thụ, Đinh Tiên Hoàng, Quang Trung, Trần Hưng Đạo, Cầu Đất, Nguyễn Đức Cảnh, Trần Phú.
2. Hồ Tam Bạc và khu vực bao quanh hồ.
3. Di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng; di tích cách mạng kháng chiến; khuôn viên nơi đặt tượng đài, bia tưởng niệm và cơ sở tôn giáo.
4. Trụ sở của cơ quan Đảng, Nhà nước các cấp, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, doanh trại quân đội, trụ sở công an, cơ quan đại diện nước ngoài và các tổ chức quốc tế.

5. Khu vực phạm vi hành lang an toàn đường bộ tại các vị trí giao lộ, vòng xoay; hành lang an toàn đối với cầu, hầm đường bộ, đường sắt trong thành phố; trong phạm vi hành lang an toàn đường cao tốc.

6. Đất của đường bộ khu vực ngoài đô thị.

7. Các tầng là nhà ở thuộc công trình cao tầng.

8. Khu vực quy định tại khoản 1 đến khoản 6 Điều này được cử động trực quan phục vụ những sự kiện chính trị - xã hội, quảng cáo cho nhà tài trợ trong khuôn khổ hoạt động sự kiện được cấp có thẩm quyền cho phép.

### **Điều 7. Khu vực hạn chế quảng cáo**

1. Khu vực dải vườn hoa trung tâm (từ vườn hoa Kim Đồng đến hết hồ Tam Bạc); các quảng trường, công viên thuộc thành phố và quận, huyện được quảng cáo cho các sự kiện diễn ra tại khu vực.

2. Tuyến phố Hoàng Diệu (từ đường Nguyễn Tri Phương đến hết Trung tâm Hội nghị thành phố), các tuyến đường bao quanh khu vực dải vườn hoa trung tâm được thực hiện quảng cáo của cơ sở trực tiếp kinh doanh giới thiệu sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ thay thế cho biển hiệu.

3. Trên mặt các hồ nước của thành phố (không bao gồm hồ Tam Bạc và khu vực bao quanh hồ) được quảng cáo cho các hoạt động trong khuôn khổ sự kiện được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép.

4. Trên thân các cột đèn chiếu sáng đô thị được thực hiện băng rôn dọc theo quy định tại Điều 8.

## **Mục 2**

### **HÌNH THỨC, PHƯƠNG TIỆN QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI PHẢI THỰC HIỆN THÔNG BÁO SẢN PHẨM QUẢNG CÁO**

#### **Điều 8. Quảng cáo trên băng rôn**

1. Băng rôn tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, an sinh xã hội có nội dung quảng cáo và băng rôn quảng cáo cho chương trình biểu diễn nghệ thuật, hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo, tổ chức sự kiện.

2. Kích thước băng rôn thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời QCVN17:2013/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ Xây dựng.

3. Nội dung tuyên truyền phải dễ hiểu, ngắn gọn, xúc tích. Biểu trưng, lôgô, nhãn hiệu hàng hóa của đơn vị quảng cáo đối với nội dung tuyên truyền, cổ động chính trị, chính sách xã hội phải đặt ở phía dưới cùng đối với băng rôn dọc và phía bên phải đối với băng rôn ngang; diện tích thể hiện của biểu trưng, lôgô, nhãn hiệu hàng hóa không quá 20% diện tích băng rôn.

a. Chương trình biểu diễn nghệ thuật, hội chợ, triển lãm được quảng cáo tối đa 50 băng rôn/chương trình; thời gian treo băng rôn tối đa 10 ngày.

b. Chương trình an sinh xã hội được quảng cáo tối đa 200 băng rôn/chương trình. Số lượng băng rôn được chấp thuận phù hợp với yêu cầu tuyên truyền và điều kiện thực tế của từng chương trình; thời gian treo băng rôn tối đa 10 ngày.

c. Chương trình tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị có nội dung quảng cáo (xã hội hoá), được thực hiện về số lượng theo tính chất, quy mô của hoạt động, sự kiện; thời gian treo băng rôn tối đa 15 ngày.

4. Khi thực hiện tuyên truyền, quảng cáo trên hệ thống giá treo băng rôn, các đơn vị, tổ chức thực hiện quảng cáo thoả thuận giá với chủ đầu tư lắp đặt hệ thống giá treo - đỡ băng rôn về các chi phí liên quan đến việc treo, tháo dỡ và quản lý băng rôn trong thời gian quảng cáo.

### **Điều 9. Quảng cáo bằng bảng quảng cáo đứng độc lập.**

1. Công trình quảng cáo đứng độc lập tuân thủ theo quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố đã được phê duyệt.

2. Việc quảng cáo tại sân bay, bến cảng theo quy định tại Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời QCVN17:2013/BXD.

3. Tùy thuộc quy mô, địa điểm xây dựng công trình quảng cáo đứng độc lập phải: Tuân thủ các quy định về chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng; đảm bảo an toàn cho công trình, các công trình lân cận và các yêu cầu về: Độ cao tĩnh không, đảm bảo về bảo vệ môi trường, độ thông thủy, phòng cháy chữa cháy, hạ tầng kỹ thuật (giao thông, điện, nước, viễn thông), hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, di tích lịch sử văn hóa và khoảng cách đến các công trình dễ cháy nổ, độc hại, các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

### **Điều 10. Quảng cáo tại công trình, nhà ở riêng lẻ**

1. Không quảng cáo trên nóc nhà hoặc che lấp nóc nhà, mái nhà. Việc quảng cáo tại công trình, nhà ở phải phù hợp với vị trí, quy mô, kích thước bề mặt công trình, hình thể ngôi nhà.

2. Việc lắp đặt bảng quảng cáo đặt tại các công trình/nhà ở riêng lẻ theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời QCVN17:2013/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ Xây dựng.

3. Bảng quảng cáo treo, gắn, ốp vào mặt tường bên công trình, nhà ở riêng lẻ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a. Đối với khu vực nội thành: Chiều cao bảng quảng cáo tối đa 5m, chiều dài không vượt quá giới hạn mặt tường tại vị trí đặt bảng, số lượng không quá 02 bảng, tổng diện tích 02 bảng tối đa đến 40m<sup>2</sup>. Mặt tường bên công trình, nhà ở riêng lẻ tiếp giáp trực tiếp với hệ đường giao thông từ ngã 3 của các đường, phố trở lên: Chiều cao bảng tối đa 2m.

b. Đối với khu vực ngoại thành: Chiều cao bảng tối đa 5m, chiều dài không vượt quá giới hạn mặt tường tại vị trí đặt bảng, số lượng không quá 02 bảng.

c. Đối với công trình, nhà ở 4 tầng trở xuống, chiều cao của bảng quảng cáo ốp vào mặt tường bên không được nhô lên quá sàn mái 1,5 m. Công trình, nhà ở 5 tầng trở lên toàn bộ diện tích mặt bảng quảng cáo phải gắn, ốp vào mặt tường bên.

4. Toà nhà ở cao tầng trong khu đô thị, nhà chung cư cao tầng được quảng cáo tại tầng dịch vụ.

5. Bảng quảng cáo đặt tại mặt ngoài tòa nhà cao tầng, công trình, nhà ở phải đảm bảo an toàn chịu lực, phòng chống cháy nổ, an toàn sinh mạng, thông gió, chiếu sáng. Bảng quảng cáo có diện tích một mặt trên 20m<sup>2</sup> kết cấu khung kim loại hoặc vật liệu xây dựng tương tự gắn vào công trình, nhà ở phải có giấy phép xây dựng theo Điều 31 Luật Quảng cáo.

6. Trong khuôn viên công trình đang xây dựng được lắp đặt hoặc thể hiện quảng cáo tạm thời vào mặt tường rào bao quanh công trình, nhưng không được gây ảnh hưởng đến công tác thi công, các hoạt động bình thường của các công trình lân cận và các hoạt động xung quanh khác.

7. Việc lắp đặt bảng quảng cáo tại các tòa nhà cao tầng là khách sạn, trung tâm thương mại, trung tâm tài chính, ngân hàng, trung tâm hoạt động văn hoá đa năng, cao ốc trụ sở, văn phòng cho thuê, trong khuôn viên trung

tâm thương mại, siêu thị, nhà ga, sân bay, bến cảng, bến tàu, bến xe, bãi đỗ tàu, xe được cơ quan có thẩm quyền giao đất hoạt động ổn định và trong các khu vực hạn chế xây dựng được thực hiện theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời QCVN17:2013/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ Xây dựng.

8. Bảng quảng cáo sử dụng ánh sáng điện, đèn điện tử, đèn LED, đèn laze... thực hiện theo quy định.

#### **Điều 11. Quảng cáo tại nhà chờ xe buýt; trạm trung chuyển xe buýt, trạm rút tiền tự động của ngân hàng (trạm ATM)**

1. Không quảng cáo trên nóc nhà chờ xe buýt; không đặt bảng quảng cáo đứng độc lập trong khu vực nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt.

2. Được thực hiện quảng cáo trong phạm vi nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt.

3. Phía ngoài trạm ATM được quảng cáo tên gọi, tên viết tắt, nhãn hiệu của ngân hàng là chủ sở hữu máy. Mọi dịch vụ của Ngân hàng chỉ được quảng cáo bên trong trạm rút tiền tự động, đảm bảo mỹ quan đô thị.

#### **Điều 12. Quảng cáo trên dải phân cách của đường đô thị**

1. Quảng cáo tại dải phân cách của đường đô thị phải đảm bảo mỹ quan, không ảnh hưởng đến các quy chuẩn về giao thông và xây dựng; thực hiện thống nhất kích thước bảng quảng cáo trên cùng một tuyến đường.

2. Hình thức: bảng quảng cáo đứng độc lập.

3. Yêu cầu kỹ thuật: Theo quy định trong bảng 2 “Yêu cầu kỹ thuật đối với hộp đèn đặt trên dải phân cách của đường đô thị” tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (ban hành kèm theo Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ Xây dựng) có điều chỉnh trên thực tế từng tuyến đường đảm bảo phù hợp với địa hình cụ thể của khu vực và cảnh quan đô thị.

#### **Điều 13. Quảng cáo tại cầu vượt, đường hầm dành cho người đi bộ**

1. Vị trí quảng cáo: Treo, gắn trên lan can, tường tại mặt phía trong của cầu vượt, đường hầm dành cho người đi bộ.

2. Hình thức: Bảng quảng cáo tấm nhỏ. Đối với hầm dành cho người đi bộ được đặt màn hình chuyên quảng cáo, diện tích màn hình tối đa không quá 20m<sup>2</sup>, không được dùng âm thanh.

3. Đối với cầu vượt dành cho người đi bộ: Chiều cao bảng quảng cáo không vượt quá chiều cao lan can cầu, không ảnh hưởng đến mỹ quan của cầu và cảnh quan khu vực.

#### **Điều 14. Đoàn người thực hiện quảng cáo**

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện đoàn người quảng cáo phải thông báo tới Sở Văn hoá và Thể thao về nội dung, hình thức sản phẩm quảng cáo, số lượng người tham gia đoàn người thực hiện quảng cáo, thời gian và lộ trình thực hiện chậm nhất là 15 ngày trước ngày thực hiện quảng cáo.

2. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của tổ chức, cá nhân thực hiện đoàn người quảng cáo, Sở Văn hoá và Thể thao trả lời bằng văn bản đồng ý hoặc không đồng ý và nêu rõ lý do.

3. Đoàn người thực hiện quảng cáo phải bảo đảm trật tự an toàn giao thông, an toàn xã hội; tuân thủ các quy định pháp luật về hoạt động quảng cáo và quy định khác của pháp luật có liên quan.

### **Mục 3**

#### **HÌNH THỨC, PHƯƠNG TIỆN QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI KHÔNG PHẢI THÔNG BÁO SẢN PHẨM QUẢNG CÁO**

**Điều 15. Quảng cáo trên phương tiện giao thông, màn hình chuyên quảng cáo.**

1. Quảng cáo trên phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quảng cáo và giao thông.

2. Màn hình chuyên quảng cáo lắp đặt ngoài trời phải tuân theo quy định của Luật Quảng cáo, quy định khác của pháp luật có liên quan và quy hoạch quảng cáo ngoài trời của thành phố Hải Phòng.

#### **Điều 16. Biển hiệu đặt trên vỉa hè trong đô thị**

1. Việc đặt biển hiệu phải tuân thủ các quy định của Luật Quảng cáo và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (ban hành kèm theo Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ Xây dựng)

2. Biển hiệu có diện tích một mặt trên 20m<sup>2</sup> kết cấu khung kim loại hoặc vật liệu xây dựng tương tự gắn vào công trình xây dựng có sẵn phải có giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 31 Luật Quảng cáo.

3. Biên hiệu thực hiện dạng chữ gắn trực tiếp lên tường công trình, nhà ở được thực hiện tổng chiều cao các chữ tối đa 2m, chiều ngang các chữ không vượt quá giới hạn kết cấu tường có thể gắn chữ; đảm bảo mỹ quan và phù hợp với kiến trúc công trình.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ**

### **Điều 17. Sở Văn hoá và Thể thao**

Sở Văn hoá và Thể thao là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố Hải Phòng, có các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

2. Xây dựng trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý nhà nước hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố.

3. Tổ chức hướng dẫn thực hiện, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về quảng cáo; tập huấn về nghiệp vụ quản lý trong hoạt động quảng cáo.

4. Tiếp nhận, trả lời hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo theo quy định pháp luật.

5. Tiếp nhận hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về việc cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Hải Phòng.

6. Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, đơn vị có liên quan xác định vị trí lắp đặt, hình thức, chất liệu, kiểu dáng bảng quảng cáo trong hành lang an toàn đường bộ, dải phân cách, cầu vượt dành cho người đi bộ, đường hầm dành cho người đi bộ, nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt; bến xe, bãi đỗ xe; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

7. Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải kiểm tra, xử lý vi phạm về quảng cáo trên phương tiện giao thông.

8. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về hoạt động quảng cáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở

ngành liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm quy định pháp luật về quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo (trừ báo chí, môi trường mạng, xuất bản phẩm và tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin).

9. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Phòng Văn hoá và Thông tin quận, huyện về công tác quản lý nhà nước hoạt động quảng cáo tại địa phương.

10. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn thành phố gửi về Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch theo quy định của pháp luật.

11. Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng quy chế đấu thầu không gian công cộng và tài sản công đưa vào hoạt động quảng cáo.

12. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

### **Điều 18. Sở Xây dựng**

1. Cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và các nội dung liên quan; phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao thực hiện nội dung quy định tại Khoản 6, Điều 17 Quy chế này.

3. Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo theo quy định của pháp luật hiện hành về thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; hướng dẫn, kiểm tra việc cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các quận, huyện; quản lý, vận hành các công trình quảng cáo do mình cấp giấy phép xây dựng.

4. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong việc chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn quản lý, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng của công trình quảng cáo trên địa bàn thành phố.

5. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về xây dựng công trình quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố theo thẩm quyền; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hoá và Thể thao.

### **Điều 19. Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Cung cấp thông tin quy hoạch sử dụng đất tại các huyện, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các quận huyện được Ủy ban nhân dân thành phố phê

duyet; phối hợp xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai, môi trường của công trình quảng cáo theo thẩm quyền; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hoá và Thể thao.

#### **Điều 20. Sở Giao thông vận tải**

1. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao thực hiện nội dung quy định tại Khoản 7, Điều 17 Quy chế này.

3. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn giao thông trong hoạt động quảng cáo theo thẩm quyền; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hoá và Thể thao

4. Chấp thuận, cấp giấy phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong hành lang an toàn đường bộ đang khai thác.

5. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao trong quản lý, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quảng cáo trên phương tiện giao thông.

#### **Điều 21. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố chủ trương đầu tư các dự án quảng cáo có sử dụng đất trên địa bàn thành phố theo quy định của Luật Quảng cáo, Luật Đầu tư và Luật Đất đai.

3. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao phổ biến quy định của pháp luật về viết, đặt biển hiệu cho các tổ chức khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

4. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quy chế đấu thầu không gian công cộng, tài sản công đưa vào hoạt động kinh doanh quảng cáo.

#### **Điều 22. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao, các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hoạt động quảng cáo.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí thành phố và các đơn vị cơ sở tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hoạt động quảng cáo trên địa bàn thành phố.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Công an thành phố xử lý các số điện thoại quảng cáo rao vặt treo, đặt, dán, viết, vẽ không đúng nơi quy định gây mất mỹ quan đô thị.

### **Điều 23. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Phối hợp xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo trên địa bàn thành phố.

2. Có ý kiến về nội dung quảng cáo thuộc lĩnh vực của Sở quản lý cho cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo khi được yêu cầu.

3. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của hoạt động quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền.

### **Điều 24. Sở Công Thương**

1. Có ý kiến về nội dung quảng cáo đối với quảng cáo thương mại, quảng cáo các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực của Sở quản lý cho cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo khi được yêu cầu.

2. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hoá và Thể thao

### **Điều 25. Sở Y tế**

1. Có ý kiến về nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực của Sở quản lý cho cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo khi được yêu cầu.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về nội dung biển hiệu, quảng cáo của các cơ sở y tế, phòng khám, nhà thuốc trên địa bàn thành phố; quản lý nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Quảng cáo và văn bản hướng dẫn thi hành; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hoá và Thể thao.

### **Điều 26. Sở Ngoại vụ**

Có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao trong hoạt động quảng cáo có yếu tố nước ngoài:

1. Quảng cáo trong các sự kiện đối ngoại của thành phố, sự kiện do tổ chức quốc tế thực hiện trên địa bàn thành phố; quảng cáo có nội dung, hình ảnh liên quan an ninh đối ngoại; quảng cáo về hội nghị, hội thảo quốc tế.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về quảng cáo trong lĩnh vực đối ngoại theo thẩm quyền; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hoá và Thể thao.

### **Điều 27. Công an Thành phố**

1. Có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Thông tin và Truyền thông trong việc xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật trong hoạt động quảng cáo, quản lý hoạt động quảng cáo theo quy định.

2. Thực hiện kiểm tra, xử lý các trường hợp có hành vi vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, vi phạm trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng, trật tự đường hè trong thực hiện các hoạt động quảng cáo.

### **Điều 28. Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy**

Kiểm tra, xử lý các tổ chức, cá nhân, cơ sở kinh doanh lắp đặt biển hiệu, bảng quảng cáo không đúng quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hoá và Thể thao.

### **Điều 29. Cục Thuế Hải Phòng**

1. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các quận, huyện nắm thông tin về hoạt động kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động quảng cáo trên địa bàn thành phố.

2. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về thuế trong hoạt động quảng cáo theo thẩm quyền.

### **Điều 30. Sở Du lịch**

1. Phối hợp xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo về du lịch trên địa bàn thành phố.

2. Có ý kiến về nội dung quảng cáo thuộc lĩnh vực của Sở quản lý cho cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo khi được yêu cầu.

### **Điều 31. Các Sở, ngành của thành phố**

Có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao trong công tác quản lý hoạt động quảng cáo theo quy định pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

### **Điều 32. Ủy ban nhân dân các quận, huyện**

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Quảng cáo, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Quy chế này trên địa bàn quản lý.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về các hoạt động quảng cáo trên địa bàn quản lý.

3. Tổ chức, quản lý hoạt động quảng cáo rao vặt và biển hiệu trên địa bàn quản lý.

4. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo trên địa bàn thành phố.

5. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

6. Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo theo quy định của pháp luật hiện hành về thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; quản lý, vận hành các công trình quảng cáo do mình cấp giấy phép xây dựng.

7. Lập Đề án tổ chức và quản lý treo băng rôn trên những tuyến phố thuộc địa bàn, ngoài những tuyến phố thực hiện ở cấp thành phố, phù hợp với quy hoạch quảng cáo ngoài trời của thành phố; thực hiện khi được thành phố phê duyệt, phân cấp.

8. Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tổ chức việc kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời vi phạm về hoạt động quảng cáo. Chủ trì tổ chức cưỡng chế tháo dỡ công trình xây dựng là biển hiệu, bảng quảng cáo vi phạm trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định hiện hành. Chỉ đạo hướng dẫn các hộ kinh doanh thực hiện biển hiệu theo quy định của Luật Quảng cáo khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

9. Căn cứ theo Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố Hải Phòng, tổng hợp nhu cầu sử dụng đất cần cho quảng cáo ngoài trời gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định.

10. Báo cáo định kỳ 6 tháng, 1 năm việc quản lý quảng cáo trên địa bàn gửi Sở Văn hoá và Thể thao và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 33. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn**

Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn trong phạm vi, quyền hạn của mình:

1. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân các quận, huyện về các hoạt động quảng cáo trên địa bàn do mình quản lý.

2. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện các quy định của nhà nước và thành phố về hoạt động quảng cáo, thực hiện Luật Quảng cáo và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành, nội dung của Quy chế này trên địa bàn quản lý.

**Điều 34. Tổ chức thực hiện**

1. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động quảng cáo nếu vi phạm các quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Sở Văn hoá và Thể thao, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quảng cáo và Quy chế này; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, Sở Văn hoá và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp ý kiến, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Khắc Nam**